

KẾ HOẠCH
Hành động vệ sinh an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tình hình mới. UBND tỉnh Lào Cai ban hành kế hoạch hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, vai trò tiên phong của các doanh nghiệp, sự tham gia, hưởng ứng tích cực của nhân dân trong tỉnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về vệ sinh an toàn thực phẩm; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm;

- Duy trì và phát triển vùng quy hoạch trồng rau, chăn nuôi gia súc gia cầm, giết mổ, nuôi trồng thủy sản an toàn đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho nhân dân trong tỉnh và xuất khẩu. Xây dựng, duy trì và phát triển các mô hình điểm, mô hình chuỗi an toàn thực phẩm đảm bảo chất lượng. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng ATTP các mặt hàng thực phẩm, đẩy mạnh việc áp dụng rộng rãi phần mềm nhận diện truy xuất, kiểm soát nguồn gốc thực phẩm. Chấn chỉnh việc giết mổ, vận chuyển, buôn bán sản phẩm động vật không đảm bảo an toàn thực phẩm.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- Phân đầu 100% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có kiến thức thực hành về an toàn thực phẩm;

- 100 % các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh do ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý được cấp giấy chứng nhận, xác nhận kiến thức ATTP; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP hoặc xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi; chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp tốt VietGAP, VietGAHP;

- Đảm bảo 100% các huyện, thành phố có cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- 100% sản phẩm sản xuất theo chuỗi được gắn tem nhận diện truy xuất nguồn gốc nông sản an toàn;

- 100% cán bộ làm công tác ATTP từ tuyến tỉnh đến xã, phường, thị trấn được đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ về ATTP;

- Phần đầu 85% cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ được UBND các huyện, thành phố tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định tại Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp gồm: Giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y phân bón và hóa chất sử dụng nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản, các trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ động vật được kiểm tra, đánh giá phân xếp loại A/B/C lần đầu, tái kiểm tra và không có cơ sở xếp loại C theo quy định tại Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT. Đến cuối năm 2018 tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP (xếp loại A,B) tăng 10% so với năm 2017;

- Ngăn chặn và xử lý dứt điểm việc lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi và hóa chất cấm, kháng sinh trong nuôi trồng, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp sử dụng làm thực phẩm (thịt gia súc, gia cầm tươi sống, giò, chả, đồ ăn chín, thủy hải sản, măng, rau, củ quả, lương thực...);

- 100% các vùng sản xuất, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản được giám sát dư lượng hóa chất độc hại. Đến cuối năm 2018, tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, củ, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản; ô nhiễm vi sinh vật trong thịt giảm 10% so với năm 2017;

- 100% các huyện, thành phố quy hoạch và phát triển các vùng sản xuất rau, quả, chè, thịt đảm bảo an toàn; 80% diện tích sản xuất rau, chè áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP theo VietGAP;

- Tiếp tục hỗ trợ duy trì, xây dựng mới chuỗi thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn kết hợp kiểm tra, giám sát, lấy mẫu xác nhận sản phẩm an toàn; đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá các điểm bán sản phẩm an toàn có xác nhận; liên kết sản xuất, kết nối tiêu thụ, nâng cao giá trị các mặt hàng nông sản thực phẩm an toàn, công khai tại nơi bày bán cho người tiêu dùng.

- Thực hiện số hóa trong quản lý hồ sơ các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh VTNN và nông lâm thủy sản.

- Công khai kết quả thanh kiểm tra, đánh giá cơ sở trên công thông tin điện tử của tỉnh.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được quy định tại Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 219/QĐ-BNN-QLCL ngày 23/01/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 14/01/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 11/CTrPH/UBND - MTTQ ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai về việc vận động, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; Chương trình phối hợp số 2179/CTPH-HND-MTTQ – SNNPTNT - SCT ngày 17/12/2015 giữa Hội Nông dân tỉnh, UBMTTQ tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2015 – 2020; Chương trình phối hợp số 526/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03/11/2017 giữa Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 – 2020;

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng chính quyền với công tác quản lý nhà nước về chất lượng VTNN, quản lý an toàn sản phẩm nông lâm thủy sản. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, lãnh đạo các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm từ cấp tỉnh phải xác định công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động chỉ đạo điều hành. Kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm được xem là căn cứ để xếp loại, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, thi đua khen thưởng hàng năm;

- Triển khai có hiệu quả Đề án mỗi làng, xã một sản phẩm (OCOP); tiếp tục đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm đặc sản chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng hữu cơ được nhận diện và truy xuất nguồn gốc đảm bảo an toàn cho tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm

- Cấp phát 19.300 tờ tuyên truyền hướng dẫn người dân sử dụng hóa chất có trách nhiệm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; các quy định về điều kiện đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. In 104.000 tem truy xuất nguồn gốc nông sản, 21.800 tờ rơi quảng bá sản phẩm; 03 biển chỉ dẫn; 06 thiết bị đóng gói sản phẩm, 13 lớp tập huấn quản lý chất lượng NLTS; 09 lớp tập huấn, tuyên truyền về chính sách chăn nuôi và thực hiện sản xuất chăn nuôi an toàn theo hướng VietGAHP; 03 hội nghị khách hàng kết nối cung cầu trong tiêu thụ, quảng bá, ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm;

- Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho toàn xã hội, các doanh nghiệp, nhân dân về các chủ chương, chính sách, pháp luật và những kiến thức cần thiết về an toàn thực phẩm như: Các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn, quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, trên nhiều kênh thông tin vào các giờ cao điểm để nâng cao hiệu quả tuyên truyền;

- Xuất bản 04 Bản tin xúc tiến thương mại cung cấp thông tin về tình hình sản xuất, nhu cầu thị trường, giá cả hàng hóa nông sản cho các doanh nghiệp, HTX, trang trại, hộ nông dân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản trên địa bàn tỉnh. Tham gia 02 gian hàng tại hội chợ nông nghiệp Quốc tế - AgroViet 2018; 01 gian hàng tại hội chợ đặc sản vùng miền Bắc bộ Việt Nam;

- Tiếp tục phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chương trình

Nông sản sạch cho Việt Nam và cho thế giới; chuỗi phóng sự về các sản phẩm nông nghiệp tại Lào Cai qua Hệ thống bản tin “Nói không với thực phẩm bẩn”. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện 12 chuyên mục tuyên truyền về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm nông lâm thủy sản, quảng bá sản phẩm của các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm an toàn. Công khai xử lý các cơ sở vi phạm, cơ sở loại C (không đạt điều kiện đảm bảo ATTP), cơ sở sản xuất sản phẩm không an toàn để cảnh báo người tiêu dùng trên trang mục “Kết quả thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản” website Sở Nông nghiệp và PTNT Lào Cai và các cơ quan truyền thông đại chúng;

- Thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả kiểm tra, giám sát, truy xuất, xử lý sự cố an toàn thực phẩm; cung cấp kịp thời thông tin kiểm chứng cho người tiêu dùng biết, phòng tránh cũng như giám sát.

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra phù hợp với Chi thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tăng cường triển khai thanh tra, kiểm tra đột xuất tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong chuỗi từ sản xuất đến tiêu dùng. Lấy 200 mẫu giám sát ATTP, tập trung vào các loại thực phẩm tươi sống (rau, củ, quả, thịt, thủy sản...) nhằm kịp thời phát hiện để cảnh báo, thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn, công khai trên cổng thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng;

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng của ngành Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Y tế, Công an tỉnh nhằm phát hiện, điều tra xử lý triệt để các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến bảo quản nông sản thực phẩm mất an toàn;

- Tổ chức 09 cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ, theo kế hoạch đánh giá, phân xếp loại cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản trên địa bàn quản lý; tái kiểm tra cơ sở loại C và xử lý dứt điểm cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Tiếp tục hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc tiếp nhận và quản lý các cơ sở nông lâm thủy sản theo phân cấp quản lý của UBND các huyện, thành phố;

- Tổ chức thanh tra đột xuất 05 đợt vào các tháng cao điểm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản, tập trung vào cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản, lò mổ, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tươi sống nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm;

- Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành nhân dịp tết Nguyên đán, tháng hành động vì an toàn thực phẩm, lễ hội xuân, tết Trung thu năm 2018 theo kế hoạch của Ban chỉ đạo tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn

- Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020; 08 dự án xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Gắn phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các vùng sản xuất an toàn, tập trung đối với các nhóm ngành hàng nông lâm thủy sản;

- Triển khai có hiệu quả dự án “Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020”; hỗ trợ, hướng dẫn về thủ tục cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013 - 2020 và định hướng đến năm 2025;

- Khuyến khích đầu tư sản xuất, chế biến thực phẩm với quy mô lớn theo chuỗi sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký xác nhận “ Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”. Phấn đấu đến cuối năm 2018 duy trì, xác nhận để có ít nhất 20 chuỗi sản phẩm nông sản an toàn được xác nhận. Tiếp tục phối hợp thường xuyên với thành phố Hà Nội, tỉnh Yên Bái, Lai Châu và các tỉnh, thành khác trong cả nước cung cấp thông tin về các cơ sở sản xuất nông lâm thủy sản đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, VietGAHP, HACCP, GMP...); thông tin về các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và địa chỉ kinh doanh sản phẩm an toàn được xác nhận để thiết lập liên kết với các cơ sở phân phối, tiêu thụ sản phẩm trên toàn quốc. Duy trì, nâng cấp phần mềm hệ thống minh bạch thông tin truy xuất nguồn gốc điện tử nông sản, số hóa cơ sở cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm;

- Tổ chức các hội nghị về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ - quảng bá nông sản thực phẩm an toàn nâng cao giá trị hàng nông sản, mở rộng phạm vi cung ứng thực phẩm an toàn theo chuỗi tới địa bàn thành phố, khu du lịch và các bếp ăn tập thể nhất là trường học, nhà hàng, khách sạn trên địa bàn tỉnh;

- Thành lập và duy trì hoạt động có hiệu quả Hội nông sản an toàn tỉnh Lào Cai nhằm mục đích tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân tham gia sản xuất đảm bảo an toàn, phối hợp với các tổ chức, các đơn vị có liên quan phổ biến và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật - công nghệ; thực hiện các dịch vụ tư vấn, thông tin thị trường nông sản. Xây dựng và phát triển các chuỗi nông sản an toàn theo hướng bền vững; tạo ra phong trào sản xuất nông sản an toàn trên địa bàn tỉnh, cung cấp các sản phẩm có chất lượng cho thị trường tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV và Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT về tổ chức bộ máy ngành Nông nghiệp ở địa phương; ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động giám sát kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Tổ chức 09 lớp đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, đặc biệt là cán bộ

các cơ quan quản lý cấp địa phương về nghiệp vụ, kỹ năng trong tiếp nhận quản lý các cơ sở nông lâm thủy sản; giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm các quy định đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y cho cán bộ của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố.

6. Triển khai các hoạt động về ATTP các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, mục tiêu Y tế - Dân số

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2017-2020 theo quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng chính phủ; Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thí điểm kiểm soát sản phẩm vào chợ đầu mối Kim Tân, bảo đảm duy trì và thực hiện tốt các tiêu chí chợ ATTP theo quy định; tăng cường kiểm tra, kiểm soát sản phẩm thực phẩm đưa vào chợ phải đảm bảo ATTP theo quy định; các sản phẩm nông sản bán tại chợ phải có xuất xứ rõ ràng, được chứng nhận sản xuất theo chuỗi và phải được gắn tem truy xuất nguồn gốc nông sản an toàn.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu, nguồn ngân sách tỉnh.

- Nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, mục tiêu Y tế - Dân số.

- Nguồn xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

Chủ trì, theo dõi và đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Tổ chức sơ kết và tổng kết để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động; thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn vướng mắc hành động; thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục khó khăn vướng mắc trong thực hiện làm cơ sở cho việc triển khai kế hoạch giai đoạn tiếp theo; định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh theo quy định. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị có liên quan thuộc ngành quản lý để thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng VTNN, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2017-2020; phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành; đặc biệt yêu cầu tuân thủ các quy định về chất lượng, nguồn gốc sản phẩm thực phẩm dùng để chế biến tại các nhà hàng, khách sạn, bếp ăn tập thể trong trường học, khu công nghiệp, khu du lịch.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố, đơn vị có liên quan tổ chức các hội nghị về xúc tiến thương mại, kết nối sản

xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn. Trình UBND tỉnh ban hành quyết định triển khai thí điểm kiểm soát sản phẩm vào chợ đầu mối Kim Tân, đảm bảo duy trì và thực hiện tốt các tiêu chí chợ ATTP theo quy định;

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường chủ trì và phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Trồng trọt và BVTV, Chăn nuôi - Thú y thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn chặn việc kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng, hàng vi phạm quy định về nhãn hàng hóa, thuốc Thú y, thuốc Bảo vệ thực vật, thực phẩm nhập lậu và gian lận thương mại, vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến thương mại phối hợp với các cơ quan truyền thông và các địa phương, đơn vị liên quan triển khai chương trình xúc tiến thương mại, giới thiệu quảng bá các sản phẩm thực phẩm an toàn, địa chỉ bán sản phẩm an toàn.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai kế hoạch theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định nội dung tuyên truyền, tập huấn trình UBND tỉnh phê duyệt, quyết định.

6. Cục Hải quan, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh và Ban quản lý khu kinh tế Lào Cai

Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành, kiểm soát chặt chẽ có hiệu quả thực phẩm nhập lậu qua biên giới; phối hợp với các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và PTNT, Y tế tăng cường kiểm soát, đấu tranh ngăn chặn thực phẩm kém chất lượng, thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vận chuyển, kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật, hóa chất sử dụng bảo quản nông sản thực phẩm và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể tỉnh

Phát huy vai trò vận động, giám sát của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo Chương trình phối hợp số 11/CTrPH/UBND -MTTQ ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai về việc vận động, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp số 2179/CTPH-HND-MTTQ-SNNPTNT-SCT ngày 17/12/2015 giữa Hội Nông dân tỉnh, UBMTQ tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2015 – 2020; Chương trình phối hợp số 526 /CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03/11/2017 giữa Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 – 2020.

8. Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai

- Tăng số lượng, thời lượng phát sóng, thông tin kịp thời giới thiệu về các mô hình, tổ chức cá nhân điển hình tiên tiến về đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng và thiệt hại về

kinh tế đối với nhà sản xuất, kinh doanh khi sử dụng chất cấm trong chăn nuôi hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh;

- Tuyên truyền, phổ biến về các hình thức, mức xử phạt vi phạm hành chính, trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm qui định về an toàn thực phẩm. Các vụ việc vi phạm về an toàn thực phẩm được phát hiện theo đề nghị của cơ quan chức năng.

9. UBND các huyện, thành phố: Xây dựng, ban hành kế hoạch Năm cao điểm hành động vệ sinh ATTP tại địa phương; bố trí kinh phí và tổ chức triển khai đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả. Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch hành động, Thủ trưởng các cơ quan có ý kiến bằng văn bản, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài Chính, Kế hoạch và ĐT, Thông tin và TT, Công Thương, Y Tế;
- Cục Hải quan, BCH Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai;
- Đài PTTH, Báo Lào Cai;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục QLCL Nông lâm sản và Thủy sản;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Ban biên tập Công TTĐT;
- Lưu: VT, THI, VXI, KTI, NLNI, 2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thế

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018
(*Chiến lược Kế hoạch số 88 /KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Lào Cai*)

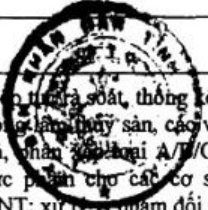


TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH			
1	Phối hợp với ngành Y tế, Công thương, các đơn vị xây dựng Kế hoạch năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2018 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Các đơn vị thuộc Sở, UBND các huyện, thành phố	Quý I
2	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 11/CTr PH/UBND –MTTQ ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai về việc vận động, giám sát đảm bảo An toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020, Chương trình phối hợp số 2179/CTPH-HND-MTTQ-SNNPTNT-SCT ngày 17/12/2015 giữa Hội Nông dân tỉnh, UBMTTQ tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2015 – 2020, Chương trình phối hợp số 526 /CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 03/11/2017 giữa Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 – 2020.	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Các đơn vị thuộc Sở, UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
3	Tham mưu triển khai có hiệu quả Đề án mỗi làng, xã một sản phẩm (OCOP); tiếp tục đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm đặc sản chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo hướng hữu cơ được nhận diện và truy xuất nguồn gốc đảm bảo an toàn cho tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu.	Chi cục Phát triển nông thôn, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.	Các đơn vị thuộc Sở, UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
4	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành chăn nuôi theo hướng phát triển các vùng chăn nuôi an toàn nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
5	Tổ chức thực hiện quy hoạch cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; dự án xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016- 2020.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	UBND các huyện/TP	Năm 2018
6	Các huyện, thành phố quy hoạch các vùng sản xuất chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm theo chuỗi phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.	UBND các huyện, TP	Các phòng, đơn vị có liên quan thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT	Quý I, Quý II
II CÔNG TÁC THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT				
1	Xuất bản Bản tin xúc tiến thương mại cung cấp thông tin về tình hình sản xuất, nhu cầu thị trường, giá cả hàng hóa nông sản cho các doanh nghiệp, HTX, trang trại, hộ nông dân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản giới trên địa bàn tỉnh. Tham gia gian hàng tại hội chợ nông nghiệp Quốc tế - AgroViet, hội chợ đặc sản vùng miền Bắc bộ Việt Nam 2018.	Chi cục Quản lý Chất lượng NLTS	Các doanh nghiệp, HTX, UBND các huyện/TP	Năm 2018
2	Tiếp tục phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chương trình nông sản sạch cho Việt Nam và cho thế giới, chuỗi phóng sự về các sản phẩm nông nghiệp tại Lào Cai qua hệ thống bản tin "Nói không với thực phẩm bẩn". Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện 12 chuyên mục tuyên truyền về công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm nông lâm thủy sản, quảng bá sản phẩm của các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm an toàn.		Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Năm 2018
3	Thực hiện số hóa các hồ sơ quản lý cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh VTNN, Nông lâm thủy sản; công khai kết quả xử lý các cơ sở vi phạm, cơ sở loại C (không đạt điều kiện đảm bảo ATTP), cơ sở sản xuất sản phẩm không đảm bảo an toàn để cảnh báo người tiêu dùng trên công thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng.		Các phòng, đơn vị có liên quan thuộc Sở, phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
4	<p>Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hiện Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Nghị định 108/2017/NĐ-CP về quản lý phân bón và các văn bản quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan và chính quyền địa phương cấp xã;</p> <p>Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện an toàn lao động cho nhân dân hiểu về tác hại của việc tiếp xúc, sử dụng và lạm dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong trồng trọt. Phối hợp với các Công ty cung ứng VTNN xây dựng các mô hình trình diễn, quảng bá các loại phân bón, thuốc BVTV chất lượng cao, an toàn, hiệu quả tại những địa phương còn tình trạng sử dụng nhiều thuốc nhập lậu của Trung Quốc;</p> <p>Xây dựng mô hình điểm về quản lý, sử dụng thuốc BVTV trong cộng đồng dân cư, lồng ghép thực hiện các tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường.</p> <p>Hướng dẫn tuyên truyền kỹ thuật cho nhân dân về việc thu gom vỏ, bao bì thuốc BVTV sau sử dụng tại các vùng sản xuất hàng hóa như: rau, hoa, chuối, dưa, chè và các vùng chuyên canh khác.</p>	Chi cục Trồng trọt và BVTV	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
5	<p>Tập huấn, tuyên truyền về chính sách chăn nuôi và thực hiện sản xuất chăn nuôi an toàn theo hướng VietGAHP cho 350 trang trại trên địa bàn tỉnh;</p> <p>Phối hợp với các ngành tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn ứng dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi VietGAHP; chăn nuôi theo hướng hữu cơ; xây dựng các vùng sản xuất an toàn dịch bệnh;</p> <p>Tuyên truyền người chăn nuôi tăng cường nhập các giống gia súc, gia cầm có năng suất cao, chất lượng tốt. Khuyến khích ứng dụng thụ tinh nhân tạo lợn, bò để hạn chế dịch bệnh, nâng cao năng suất, hiệu quả chăn nuôi;</p> <p>Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y cho cán bộ của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố.</p> <p>Phổ biến chính sách, pháp luật về sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y cho 250 người là các chủ cơ sở, hộ kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Quý II, III, IV
6	<p>Lồng ghép tuyên truyền nội dung xây dựng nông thôn mới, các văn bản QPPL: Luật An toàn thực phẩm; Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp, các Thông tư của Bộ Nông nghiệp & PTNT.</p>	Phòng Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý II, IV
7	<p>Tuyên truyền, phổ biến các quy định về sản xuất kinh doanh thủy sản an toàn; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; in ấn tờ gấp tuyên truyền bảo vệ nguồn lợi thủy sản.</p>	Phòng Thủy sản Sở Nông nghiệp và PTNT	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế	Quý II, III
III	CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM			
1	<p>Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra phù hợp với Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, tăng cường triển khai thanh tra, kiểm tra đột xuất tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong chuỗi từ sản xuất đến tiêu dùng.</p>	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng NLTS	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý I

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
2	 <p>Tiến hành rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản, các vùng sản xuất nguyên liệu lớn, tập trung; kiểm tra, đánh giá, phân loại A/B/C; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở đạt loại A, B theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT; xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.</p>	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng NLTS	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý II, III, IV
3	<p>Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, các địa phương triển khai thực hiện; đôn đốc, kiểm tra theo sự phân công, phân cấp tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động năm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2018 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>		Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý II, III, IV
4	<p>Soạn thảo tài liệu, chuẩn bị nội dung, hướng dẫn các địa phương tổ chức cho các cơ sở sản xuất chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, cơ sở thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản ban đầu nhỏ lẻ ký bản cam kết thực hiện sản xuất thực phẩm an toàn theo quy định tại Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT. Đồng thời tổ chức kiểm tra việc chấp hành các nội dung đã ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.</p>	Chi cục Quản lý Chất lượng NLTS	Phòng Thủy sản, phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018
5	<p>Lấy mẫu giám sát nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm (tập trung vào các sản phẩm chủ lực như rau, thịt, cá, chè, và các sản phẩm chế biến có nguồn gốc động vật), lấy mẫu phân tích, kiểm tra chất lượng và chất cấm, kháng sinh cấm trong thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, thuốc BVTV để làm cơ sở phân tích đánh giá, xác định những sản phẩm có nguy cơ cao, công đoạn sung yếu để xây dựng chương trình, kế hoạch thanh kiểm tra cho phù hợp; xử lý nghiêm, công khai các cơ sở vi phạm trên phương tiện thông tin đại chúng.</p>		Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018
6	<p>Tổ chức 09 cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ, đánh giá, phân xếp loại cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản; 05 cuộc thanh tra đột xuất các cơ sở có dấu hiệu vi phạm quy định về ATTP NLTS trên địa bàn quản lý; tái kiểm tra cơ sở loại C và xử lý dứt điểm cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT. Chủ trì, cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành VSATTP trong tháng hành động, trong các dịp tết, lễ hội trong năm.</p>	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng NLTS, phòng Thủy sản	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý II, III, IV

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
7	Tổ chức kiểm tra, lấy mẫu giám sát ATTP trong nuôi trồng thủy sản.	Phòng Thủy sản Sở Nông nghiệp và PTNT	Các phòng, đơn vị thuộc Sở, phòng NN/Kinh tế các huyện, TP	Quý I, II, IV
IV	TỔ CHỨC SẢN XUẤT, TIÊU THỤ NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN TOÀN			
1	Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020; 08 dự án xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Gắn phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các vùng sản xuất an toàn, tập trung đối với các nhóm ngành hàng nông lâm thủy sản.	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Quản lý chất lượng NLTS, Trung tâm khuyến nông, Trung tâm giống	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
2	Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án duy trì và phát triển vùng sản xuất chế Việt GAP tại huyện Mường Khương, Bảo Thắng.	Chi cục Trồng trọt và BVTV	Công ty TNHH MTV chè Phong Hải, Thanh Bình	Năm 2018
3	Triển khai có hiệu quả dự án “Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020”; hỗ trợ, hướng dẫn về thủ tục các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tỉnh Lào Cai giai đoạn 2013-2020 và định hướng đến năm 2025.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, TP	Năm 2018
4	Hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.		Nt	Năm 2018
5	Tiếp tục triển khai dự án phát triển giống cây lâm nghiệp tỉnh Lào Cai giai đoạn 2010-2020.	Chi cục Lâm nghiệp	Các cơ quan liên quan trên địa bàn huyện, TP	Năm 2018
6	Tiếp tục triển khai dự án khảo nghiệm mô hình nuôi thủy đặc sản an toàn thực phẩm tại các Trại để có cơ sở khoa học và thực tiễn phổ biến nhân rộng.	Trung tâm giống nông nghiệp Lào Cai	Trung tâm Giống nông nghiệp Lào Cai, Các cơ quan liên quan trên địa bàn huyện, TP	Năm 2018

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn Thành
V	TỔ CHỨC ĐỨC LƯỢNG NÂNG CAO NĂNG LỰC			
1	Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV và Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT về tổ chức bộ máy ngành nông nghiệp ở địa phương và ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động giám sát kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.	Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Quản lý chất lượng NLTS	Năm 2018
2	Cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP đảm bảo theo kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT; đầu tư trang thiết bị cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP, dư lượng thuốc BVTV, thuốc thú y trên địa bàn tỉnh	Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, Quản lý chất lượng NLTS, Chăn nuôi và Thú y. Phòng Thủy sản Sở.	Các đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
VI	TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ ATTP, CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG			
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2017-2020 theo quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	Chi cục Quản lý Chất lượng NLTS	Chi cục ATVSTP, các đơn vị thuộc Sở, UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
2	Thi điểm kiểm soát sản phẩm vào chợ đầu mối Kim Tân, chợ đêm Cốc Lếu, bảo đảm duy trì và thực hiện tốt các tiêu chí chợ ATTP theo quy định. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát sản phẩm thực phẩm đưa vào chợ phải đảm bảo ATTP theo quy định. Các sản phẩm nông sản bán tại chợ phải có xuất xứ rõ ràng, được chứng nhận sản xuất theo chuỗi và phải được gắn tem truy xuất nguồn gốc nông sản an toàn.	Chi cục Quản lý Chất lượng NLTS	Sở Công thương, Chi cục ATVSTP, UBND các huyện, thành phố.	Năm 2018